

**BCH ĐOÀN TỈNH TÂY NINH**

\*\*\*

Số: **538** -TT/TĐTN-TCKT

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Tây Ninh, ngày **20** tháng 9 năm 2022

## **THÔNG TRI**

**Triệu tập Đại biểu dự Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh  
tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 - 2027**

**Kính gửi:** - Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa XIII;  
- Ban Thường vụ các huyện, thị, thành đoàn và đoàn trực thuộc.

Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Thực hiện Kế hoạch số 395-KH/TĐTN-TCKT ngày 16/2/2022 của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Tây Ninh về việc tổ chức Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 – 2027; Đề án số 05-ĐA/TĐTN-TCKT, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Tây Ninh về phân bổ số lượng Đại biểu dự Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 – 2027;

Được sự đồng ý của Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Tây Ninh tổ chức Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 – 2027; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn triệu tập Đại biểu dự Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

### **1. Thành phần: 248 đại biểu chính thức của Đại hội, gồm:**

- **30** Đại biểu đương nhiên (là Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa XIII).
- **206** Đại biểu chính thức do Đại hội Đoàn cấp huyện và tương đương bầu.
- **12** Đại biểu do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chỉ định.

(Có danh sách đại biểu kèm theo)

**2. Thời gian, địa điểm:** 02 ngày, từ ngày 06/10/2022 đến 07/10/2022, cụ thể như sau:

| STT | Nội dung                                | Thời gian             | Địa điểm                                                   | Thành phần                                           | Ghi chú                                         |
|-----|-----------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1   | Viếng, thấp hương các anh hùng, liệt sĩ | 06h30 ngày 06/10/2022 | Quảng trường-Đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ tỉnh Tây Ninh | UV.BCH Tỉnh đoàn khóa XIII, Trưởng các đoàn đại biểu | Có mặt trước 06h15. Đại biểu tự túc phương tiện |
| 2   | Phiên 1                                 | 07h30 ngày 06/10/2022 | Hội trường A Tỉnh ủy                                       | Đại biểu dự Đại hội                                  | Có mặt trước 07h00                              |
| 3   | Phiên 2                                 | 14h00 ngày 06/10/2022 | Hội trường A Tỉnh ủy                                       | Đại biểu dự Đại hội                                  | Có mặt trước 13h30                              |
| 4   | Phiên 3                                 | 07h30 ngày 07/10/2022 | Hội trường A Tỉnh ủy                                       | Đại biểu dự Đại hội                                  | Có mặt trước 07h00                              |

### 3. Kinh phí:

- Trong thời gian Đại hội, Ban Tổ chức Đại hội bố trí ăn cho tất cả các đại biểu dự Đại hội; chỗ nghỉ cho đại biểu ở xa và nghỉ trưa (*đã đăng ký cho Ban Tổ chức Đại hội trước ngày 25/9/2022*).

- Các đơn vị tự bố trí kinh phí ăn, nghỉ, đi lại cho đại biểu từ cơ sở về tỉnh và ngược lại; tự bố trí các khoản chi phí khác trong thời gian Đại hội.

### 4. Một số quy định đối với Đại biểu:

#### a. Trang phục của Đại biểu dự Đại hội:

Đại biểu đeo huy hiệu Đoàn, thẻ đeo đại hội; mặc áo Thanh niên Việt Nam. Riêng ngày **07/10/2022**, mặc áo Thanh niên Việt Nam do Ban Tổ chức Đại hội cấp.

+ Đại biểu nam thắt cà vạt đỏ (*do Ban Tổ chức Đại hội cấp*); quần tây sẫm màu (*không mặc quần Jean*); mang giày hoặc dép có quai hậu.

+ Đại biểu nữ thắt nơ đỏ (*do Ban Tổ chức Đại hội cấp*); váy đen công sở (*dài qua đầu gối*); mang giày hoặc dép có quai hậu.

\* Riêng Đại biểu lực lượng vũ trang mặc lễ phục theo quy định của ngành trong tất cả các phiên của Đại hội. Khuyến khích đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu tín đồ tôn giáo mặc trang phục truyền thống của dân tộc, tôn giáo mình.

b. Đại biểu mang theo và sử dụng thẻ đoàn viên để biểu quyết các nội dung tại Đại hội.

### 5. Tài liệu sử dụng trong Đại hội:

Ban Tổ chức Đại hội gửi các Đoàn Đại biểu Văn kiện Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 – 2027, văn kiện Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII và các tài liệu khác kèm theo. Đại biểu quét mã QR CODE trên thẻ đại biểu để nhận tài liệu.

Mọi thông tin trao đổi liên quan đến công tác hậu cần vui lòng liên hệ các đồng chí sau:

+ *Đăng ký chỗ nghỉ (qua đêm và nghỉ trưa): Đ/c Duy Phúc – Chuyên viên Văn phòng Tỉnh đoàn, sđt: 0335.445.090.*

+ *Đăng ký ăn (kể cả ăn chay, ăn kiêng): Đ/c Kim Nga – Chuyên viên Văn phòng Tỉnh đoàn, sđt: 0919.868.662.*

Nhận được thông tri này, yêu cầu Ban Thường vụ các huyện, thị, thành đoàn và đoàn trực thuộc; các đại biểu được triệu tập dự Đại hội báo cáo cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi, chuẩn bị tốt các yêu cầu về dự Đại hội nghiêm túc, đảm bảo thành phần, thời gian quy định.

#### Nơi nhận:

- Các đ/c UVBCH Tỉnh đoàn;
- BTV các huyện, thị, thành đoàn, các đoàn trực thuộc;
- VP, các ban Tỉnh đoàn;
- Lưu VP, Ban TCKT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN**

**BÍ THƯ**



**Nguyễn Thanh Tùng**

**BCH ĐOÀN TỈNH TÂY NINH**

\*\*\*

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

**DANH SÁCH**

**Đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh  
tỉnh Tây Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2022 – 2027**

(Kèm theo Thông tri số 538-TT/TĐTN-TCKT, ngày 20 tháng 9 năm 2022  
của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Tây Ninh)

| STT                              | Họ và tên              | Năm sinh |      | Chức vụ                                          | Ghi chú                            | Tổng số đại biểu |
|----------------------------------|------------------------|----------|------|--------------------------------------------------|------------------------------------|------------------|
|                                  |                        | Nam      | Nữ   |                                                  |                                    |                  |
| 1. Thành đoàn thành phố Tây Ninh |                        |          |      |                                                  |                                    |                  |
| 1                                | Lê Tấn Phát            | 1988     |      | UV.BTV Tỉnh đoàn, Bí thư Thành đoàn TP. Tây Ninh | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 1                |
| 2                                | Phạm Thị Hồng Thái     |          | 1988 | Phó Bí thư Thành đoàn TP. Tây Ninh               |                                    | 2                |
| 3                                | Lê Quan Khải           | 1993     |      | Chuyên viên Thành đoàn TP. Tây Ninh              |                                    | 3                |
| 4                                | Lê Thị Ly              |          | 1991 | Chuyên viên Thành đoàn TP. Tây Ninh              |                                    | 4                |
| 5                                | Lê Hương Có            |          | 1997 | Phó Bí thư Đoàn phường Ninh Thạnh                |                                    | 5                |
| 6                                | Nguyễn Thị Thùy Dương  |          | 1990 | Bí thư Đoàn phường 4                             |                                    | 6                |
| 7                                | Nguyễn Thanh Hoàng     | 1990     |      | Bí thư Đoàn phường 2                             |                                    | 7                |
| 8                                | Lê Văn Phát            | 1990     |      | Bí thư Đoàn xã Thạnh Tân                         |                                    | 8                |
| 9                                | Huỳnh Thanh Sang       | 1992     |      | Bí thư Đoàn xã Tân Bình                          |                                    | 9                |
| 10                               | Phạm Thị Hồng Thương   |          | 1991 | Bí thư Đoàn xã Bình Minh                         |                                    | 10               |
| 11                               | Phạm Trương Anh Tuấn   | 1995     |      | Bí thư Chi đoàn Công ty CP Cơ khí Tây Ninh       |                                    | 11               |
| 12                               | Nguyễn Hoàng Tâm       | 1988     |      | Bí thư Đoàn trường THPT Tây Ninh                 |                                    | 12               |
| 13                               | Nguyễn Thị Phương Thảo |          | 1994 | Bí thư Đoàn trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai     |                                    | 13               |
| 14                               | Kim Hải Vân            |          | 1996 | Bí thư Đoàn trường THPT Chuyên Hoàng Lê Kha      |                                    | 14               |
| 15                               | Lê Văn Trãi            | 1993     |      | Bí thư Đoàn cơ sở Công an Thành phố              |                                    | 15               |

|    |                          |      |      |                                                  |  |    |
|----|--------------------------|------|------|--------------------------------------------------|--|----|
| 16 | Nguyễn Thị Thanh Tuyền   |      | 1994 | Bí thư Chi đoàn Khối Đảng-Khối dân vận Thành phố |  | 16 |
| 17 | Ro Sor                   | 1993 |      | Đoàn viên phường 1                               |  | 17 |
| 18 | Phan Ngọc Châu Anh       |      | 1997 | Đoàn viên phường 4                               |  | 18 |
| 19 | Thái Trương Phương Giang |      | 2000 | Đoàn viên Phường Ninh Thạnh                      |  | 19 |
| 20 | Nguyễn Ngọc Bảo Như      |      | 1994 | Đoàn viên xã Tân Bình                            |  | 20 |
| 21 | Nguyễn Văn Hào           | 1993 |      | Bí thư Chi đoàn Khu hành chính Thành phố         |  | 21 |

## 2. Huyện đoàn Gò Dầu

|    |                       |      |      |                                                               |                                    |    |
|----|-----------------------|------|------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------|----|
| 1  | Phan Thị Anh Thư      |      | 1990 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Huyện đoàn Gò Dầu                    | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 22 |
| 2  | Tô Yến Nhi            |      | 1991 | Phó Bí thư Huyện đoàn Gò Dầu                                  |                                    | 23 |
| 3  | Lê Minh Duy           | 1998 |      | Chuyên viên Huyện đoàn                                        |                                    | 24 |
| 4  | Trần Văn Chơn         | 1987 |      | Bí thư Đoàn xã Phước Thạnh                                    |                                    | 25 |
| 5  | Lê Nguyễn Du          | 1992 |      | Bí thư Đoàn xã Hiệp Thạnh                                     |                                    | 26 |
| 6  | Nguyễn Thanh Nhân     | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Thanh Phước                                    |                                    | 27 |
| 7  | Nguyễn Thị Tuyết Nhi  |      | 1995 | Bí Thư Đoàn xã Phước Đông                                     |                                    | 28 |
| 8  | Phạm Duy Khánh        | 1989 |      | Bí thư Đoàn Thị trấn Gò Dầu                                   |                                    | 29 |
| 9  | Lê Minh Tân           | 1994 |      | Bí thư Đoàn xã Cẩm Giang                                      |                                    | 30 |
| 10 | Hồ Văn Thắng          | 1984 |      | Bí thư Đoàn xã Thạnh Đức                                      |                                    | 31 |
| 11 | Nguyễn Thị Thanh Trúc |      | 1989 | Bí thư Đoàn xã Phước Trạch                                    |                                    | 32 |
| 12 | Bùi Ngọc Thịnh        | 1991 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Ngô Gia Tự                            |                                    | 33 |
| 13 | La Châu Thông         |      | 1996 | Bí thư Đoàn trường THPT Quang Trung                           |                                    | 34 |
| 14 | Ngô Minh Cẩn          | 1990 |      | Bí thư Đoàn cơ sở công an huyện                               |                                    | 35 |
| 15 | Nguyễn Lê Anh Thuận   | 1992 |      | Bí thư Chi đoàn Liên cơ                                       |                                    | 36 |
| 16 | Đặng Ngọc Diệp        |      | 2000 | Nhân viên Phòng đào tạo trường Trung cấp Á Châu               |                                    | 37 |
| 17 | Võ Tấn Lộc            | 1991 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Nguyễn Văn Trỗi                       |                                    | 38 |
| 18 | Lê Đỗ Kim Cương       |      | 1992 | Đoàn viên Chi đoàn Liên cơ                                    |                                    | 39 |
| 19 | Nguyễn Việt Phương    | 1992 |      | Đoàn viên Chi đoàn giáo viên trường Tiểu học ấp 5, xã Bàu Đồn |                                    | 40 |
| 20 | Nguyễn Thảo Vy        |      | 1997 | Đoàn viên Chi đoàn khu phố Thanh Bình C, thị trấn Gò Dầu      |                                    | 41 |

### 3. Huyện đoàn Dương Minh Châu

|    |                     |      |      |                                                         |                                    |    |
|----|---------------------|------|------|---------------------------------------------------------|------------------------------------|----|
| 1  | Trần Thạch Cương    | 1989 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Huyện đoàn Dương Minh Châu     | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 42 |
| 2  | Lại Thị Thom        |      | 1990 | Chuyên viên Huyện đoàn                                  |                                    | 43 |
| 3  | Phan Tấn Đạt        | 1994 |      | Chuyên viên Huyện đoàn                                  |                                    | 44 |
| 4  | Nguyễn Mai An       |      | 1998 | Chuyên viên Huyện đoàn                                  |                                    | 45 |
| 5  | Trần Vũ Tân         | 1988 |      | Bí thư Đoàn xã Suối Đá                                  |                                    | 46 |
| 6  | Nguyễn Văn Tuấn     | 1990 |      | Bí thư Đoàn Thị trấn                                    |                                    | 47 |
| 7  | Lâm Thị Phụng       |      | 1995 | Bí thư Đoàn xã Lộc Ninh                                 |                                    | 48 |
| 8  | Hồ Tường Vy         |      | 1991 | Bí thư Đoàn xã Phan                                     |                                    | 49 |
| 9  | Hồ Trọng Hiếu       | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Chà Lả                                   |                                    | 50 |
| 10 | Hà Minh Quý         | 1992 |      | Bí thư Đoàn cơ sở Công an huyện                         |                                    | 51 |
| 11 | Đặng Huy Lợi        | 1994 |      | Bí thư Chi đoàn Liên cơ 1                               |                                    | 52 |
| 12 | Lê Thị Thúy An      |      | 1994 | Bí thư Chi đoàn Công ty TNHH Nông sản quốc tế Hiệp Phát |                                    | 53 |
| 13 | Nguyễn Hồng Phi Yến |      | 1992 | Bí thư Đoàn trường THPT Dương Minh Châu                 |                                    | 54 |
| 14 | Lê Ngọc Hoàn        | 1990 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Nguyễn Thái Bình                |                                    | 55 |
| 15 | Ngọc Bích Thảo      |      | 1997 | Bí thư Chi đoàn Liên cơ 2                               |                                    | 56 |
| 16 | Ba Thị Thanh Huyền  |      | 1997 | Đoàn viên Chi đoàn Liên cơ 2                            |                                    | 57 |
| 17 | Nguyễn Cao Kỳ       | 2003 |      | Đoàn viên ưu tú ấp Ninh Bình                            |                                    | 58 |

### 4. Huyện đoàn Tân Châu

|    |                     |      |      |                                                 |                                    |    |
|----|---------------------|------|------|-------------------------------------------------|------------------------------------|----|
| 1  | Lê Trương Quỳnh Như |      | 1996 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Huyện đoàn Tân Châu    | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 59 |
| 2  | Nguyễn Sĩ Phú       | 1994 |      | Phó Bí thư Huyện đoàn Tân Châu                  |                                    | 60 |
| 3  | Nguyễn Duy Thuận    | 1995 |      | UV.BTV Huyện đoàn, Chuyên viên Huyện đoàn       |                                    | 61 |
| 4  | Nguyễn Thành Đạt    | 1998 |      | Chuyên viên Huyện đoàn                          |                                    | 62 |
| 5  | Võ Tấn Đạt          | 1991 |      | Bí thư Đoàn xã Tân Hòa                          |                                    | 63 |
| 6  | Đặng Hoàng Nam      | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Tân Hội                          |                                    | 64 |
| 7  | Triệu Thị Thúy Oanh |      | 1989 | Bí thư Đoàn xã Tân Hưng                         |                                    | 65 |
| 8  | Nguyễn Thị Thảo     |      | 1989 | Bí thư Đoàn xã Thạnh Đông                       |                                    | 66 |
| 9  | Nguyễn Hoài Thương  |      | 1989 | Bí thư Đoàn xã Tân Thành                        |                                    | 67 |
| 10 | Phạm Minh Thắng     | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Tân Phú                          |                                    | 68 |
| 11 | Phạm Thanh Hiền     | 2003 |      | Đoàn viên Chi đoàn ấp Thạnh Quới, xã Thạnh Đông |                                    | 69 |
| 12 | Lê Thị Nhân         |      | 2005 | Đoàn viên trường THPT Tân                       |                                    | 70 |

|    |                   |      |      |                                             |  |    |
|----|-------------------|------|------|---------------------------------------------|--|----|
|    |                   |      |      | Châu                                        |  |    |
| 13 | Lê Văn Long Vân   | 1988 |      | Bí thư Chi đoàn Định Khuê                   |  | 71 |
| 14 | Lâm Văn Diêm      | 1994 |      | Bí thư Chi đoàn Dân tộc, xã Tân Thành       |  | 72 |
| 15 | Trần Quốc Thái    | 1988 |      | Bí thư Đoàn cơ sở Công an huyện             |  | 73 |
| 16 | Võ Trần Quang Duy | 1991 |      | Bí thư Chi đoàn Viện kiểm sát               |  | 74 |
| 17 | Cao Văn Tuấn      | 1995 |      | Bí thư Chi đoàn Cơ sở TTYT                  |  | 75 |
| 18 | Ngô Thị Mỹ Hương  |      | 1994 | Giáo viên TPT Đội trưởng Tiểu học Tân Phú A |  | 76 |
| 19 | Nguyễn Tuấn Tuyền | 1992 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Tân Hưng            |  | 77 |

### 5. Huyện đoàn Tân Biên

|    |                       |      |      |                                                         |                                    |    |
|----|-----------------------|------|------|---------------------------------------------------------|------------------------------------|----|
| 1  | Nguyễn Thị Cúc        |      | 1990 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Huyện đoàn Tân Biên            | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 78 |
| 2  | Lê Hoàng Vũ           | 1987 |      | Phó Bí thư Huyện đoàn Tân Biên                          |                                    | 79 |
| 3  | Trần Quyết Thắng      | 1990 |      | UV.BTV Huyện đoàn, Chuyên viên Huyện đoàn               |                                    | 80 |
| 4  | Nguyễn Thị Yến Nhi    |      | 1989 | UV.BTV Huyện đoàn, Bí thư Đoàn xã Tân Bình              |                                    | 81 |
| 5  | Phan Hoàng Thiện      | 1994 |      | UV.BCH Huyện đoàn, Bí thư Đoàn xã Tân Phong             |                                    | 82 |
| 6  | Tạ Ngọc Diễm          |      | 1989 | UV.BCH Huyện đoàn, Bí thư Đoàn xã Thạnh Tây             |                                    | 83 |
| 7  | Nguyễn Thị Ngọc Trang |      | 1989 | UV.BCH Huyện đoàn, Bí thư Đoàn xã Hòa Hiệp              |                                    | 84 |
| 8  | Nguyễn Tuấn Anh       | 1994 |      | UV.BCH Huyện đoàn, Bí thư Đoàn xã Tân Lập               |                                    | 85 |
| 9  | Nguyễn Kim Nguyên     |      | 1989 | Bí thư Đoàn trường THPT Lương Thế Vinh                  |                                    | 86 |
| 10 | Khuru Trọng Nghĩa     |      | 1993 | Chủ tịch Hội đồng Đội xã Thạnh Bình                     |                                    | 87 |
| 11 | Nguyễn Duy Khánh      | 1988 |      | UV.BTV Huyện đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên quân sự huyện |                                    | 88 |
| 12 | Nguyễn Thị Thắm       |      | 1995 | Phó Bí thư Chi đoàn Khối Đảng- Đoàn thể                 |                                    | 89 |
| 13 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc  |      | 1993 | Bí thư Chi đoàn Khối nhà nước 2                         |                                    | 90 |
| 14 | Võ Huyền Trang        |      | 1995 | Bí thư Chi đoàn DNTN Minh Sáng, Thạnh Bình              |                                    | 91 |
| 15 | Phạm Thị Phương       |      | 1991 | UV.BCH Huyện đoàn. Bí thư Xã đoàn Thạnh Bắc             |                                    | 92 |
| 16 | Đặng Bá Duy           | 1992 |      | Đoàn viên Đoàn Thanh niên Công an huyện                 |                                    | 93 |

|                                 |                      |      |      |                                                         |                                    |     |
|---------------------------------|----------------------|------|------|---------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|
| 17                              | Nguyễn Quốc An       | 1993 |      | Đoàn viên xã Trà Vong                                   |                                    | 94  |
| <b>6. Huyện đoàn Bến Cầu</b>    |                      |      |      |                                                         |                                    |     |
| 1                               | Huỳnh Thiện Khiêm    | 1989 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Huyện đoàn Bến Cầu             | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 95  |
| 2                               | Phan Thị Thanh Nhân  |      | 1989 | Phó Bí thư Huyện đoàn Bến Cầu                           |                                    | 96  |
| 3                               | Ngô Thị Khiếu        |      | 1994 | Chuyên viên Huyện đoàn                                  |                                    | 97  |
| 4                               | Trần Văn Nhân        | 1991 |      | Bí thư Đoàn xã Lợi Thuận                                |                                    | 98  |
| 5                               | Trần Thị Thúy An     |      | 1990 | Bí thư Đoàn xã Long Khánh                               |                                    | 99  |
| 6                               | Nguyễn Thị Kim Hương |      | 1986 | Bí thư Đoàn xã Long Thuận                               |                                    | 100 |
| 7                               | Nguyễn Tấn Đạt       | 1987 |      | Bí thư Đoàn xã Long Chữ                                 |                                    | 101 |
| 8                               | Nguyễn Thành Thắm    | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã An Thạnh                                 |                                    | 102 |
| 9                               | Hà Đặng Hoa Kiều     |      | 2005 | Đoàn viên Chi đoàn lớp 12A4, trường THPT Nguyễn Huệ     |                                    | 103 |
| 10                              | Huỳnh Thị Ngọc Ánh   |      | 1997 | Giáo viên trường Mẫu giáo Long Giang                    |                                    | 104 |
| 11                              | Phạm Nhật Quang      | 1994 |      | Công nhân công ty CP Việt Nam Mộc Bài                   |                                    | 105 |
| 12                              | Hà Ngọc Trang        |      | 2004 | Đoàn viên xã Long Phước                                 |                                    | 106 |
| 13                              | Nguyễn Hoàng Lương   | 1993 |      | Bí thư Đoàn cơ sở công an huyện                         |                                    | 107 |
| 14                              | Võ Thị Thanh Thảo    |      | 1992 | Bí thư Chi đoàn Trung tâm Y tế huyện                    |                                    | 108 |
| 15                              | Nguyễn Vũ Nguyên     | 1989 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Nguyễn Huệ                      |                                    | 109 |
| 16                              | Phùng Nhất Luynh     | 1990 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Huỳnh Thúc Kháng                |                                    | 110 |
| 17                              | Nguyễn Thị Kim Hồng  |      | 2005 | Đoàn viên Chi đoàn lớp 12A1, trường THPT Nguyễn Huệ     | Đại biểu chỉ định                  | 111 |
| <b>7. Huyện đoàn Châu Thành</b> |                      |      |      |                                                         |                                    |     |
| 1                               | Lê Đức Lập           | 1989 |      | UV.BTV Tỉnh đoàn, Bí thư Huyện đoàn Châu Thành          | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 112 |
| 2                               | Lê Hữu Nghị          | 1990 |      | Phó Bí thư Huyện đoàn Châu Thành                        |                                    | 113 |
| 3                               | Lê Ngọc Minh Hùng    | 1992 |      | UV.BTV Huyện đoàn, Phó Chủ tịch Hội đồng Đội huyện      |                                    | 114 |
| 4                               | Văn Thảo Nguyên      |      | 1994 | UV.BTV Huyện đoàn, Phó Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam huyện |                                    | 115 |
| 5                               | Lê Thanh Điền        | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Thanh Điền                               |                                    | 116 |
| 6                               | Lưu Thanh Hiếu       | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Thành Long                               |                                    | 117 |
| 7                               | Giang Cẩm Lìn        |      | 1990 | Bí thư Đoàn xã An Bình                                  |                                    | 118 |
| 8                               | Nguyễn Thị Nơi       |      | 1987 | Bí thư Đoàn xã Phước Vinh                               |                                    | 119 |

|    |                          |      |      |                                                        |                   |     |
|----|--------------------------|------|------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----|
| 9  | Nguyễn Tuấn Hằng Hải Sơn | 1988 |      | Bí thư Đoàn xã Thái Bình                               |                   | 120 |
| 10 | Trần Minh Thành          | 1995 |      | Bí thư Đoàn xã Đồng Khởi                               |                   | 121 |
| 11 | Nguyễn Công Vĩnh         | 1988 |      | Bí thư Đoàn xã An Cơ                                   |                   | 122 |
| 12 | Nguyễn Trường An         | 1995 |      | Đoàn viên Chi đoàn ấp Bình Lương, xã Đồng Khởi         |                   | 123 |
| 13 | Nguyễn Thị Tuyết Nhi     |      | 1994 | Đoàn viên Chi đoàn trường Mầm non xã Thái Bình         |                   | 124 |
| 14 | Phan Văn Vũ              | 1995 |      | Bí thư Đoàn cơ sở Công an Huyện                        |                   | 125 |
| 15 | Nguyễn Tuấn Kiệt         | 2001 |      | Đoàn viên Chi đoàn ấp Hiệp Phước                       |                   | 126 |
| 16 | Phạm Hồng Thái           | 1993 |      | Bí thư Chi đoàn trường THCS Thị Trấn                   |                   | 127 |
| 17 | Đào Xuân Thông           | 1993 |      | Phó Bí thư Đoàn cơ sở Quân sự huyện                    |                   | 128 |
| 18 | Trương Anh Kiệt          | 1994 |      | Bí thư Chi đoàn Cơ quan chính quyền huyện              |                   | 129 |
| 19 | Nguyễn Thị Bích Loan     |      | 1992 | Giáo viên TPT Đội trường TH Thị Trấn Châu Thành B      |                   | 130 |
| 20 | Nguyễn Phạm Công         | 1999 |      | Bí thư Chi đoàn Thanh niên Công nhân xã Đồng Khởi      |                   | 131 |
| 21 | Nguyễn Trinh Hương       |      | 2006 | Đoàn viên Chi đoàn lớp 11A1, trường THPT Hoàng Văn Thụ | Đại biểu chỉ định | 132 |

### 8. Thị đoàn Trảng Bàng

|    |                   |      |      |                                              |                                    |     |
|----|-------------------|------|------|----------------------------------------------|------------------------------------|-----|
| 1  | Trương Văn Trường | 1988 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Thị đoàn Trảng Bàng | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 133 |
| 2  | Hà Thị Cẩm Tiên   |      | 1991 | Phó Bí thư Thị đoàn Trảng Bàng               |                                    | 134 |
| 3  | Nguyễn Anh Phương | 1988 |      | UV.BTV Thị đoàn, Chuyên viên Thị đoàn        |                                    | 135 |
| 4  | Nguyễn Minh Phước | 1993 |      | UV.BTV Thị đoàn, Chuyên viên Thị đoàn        |                                    | 136 |
| 5  | Phan Hoài Ân      |      | 1991 | Bí thư Đoàn phường Trảng Bàng                |                                    | 137 |
| 6  | Văn Trung Hậu     | 1993 |      | Bí thư Đoàn phường An Tịnh                   |                                    | 138 |
| 7  | Đặng Vinh Hiển    | 1994 |      | Bí thư Đoàn xã Đôn Thuận                     |                                    | 139 |
| 8  | Lê Trung Ngân     |      | 1989 | Bí thư Đoàn phường Gia Lộc                   |                                    | 140 |
| 9  | Lê Thị Yến Trúc   |      | 1987 | Bí thư Đoàn xã Phước Bình                    |                                    | 141 |
| 10 | Lưu Thị Thủy Tiên |      | 1992 | Bí thư Đoàn phường An Hòa                    |                                    | 142 |
| 11 | Lê Đình Duy       | 1997 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Nguyễn Trãi          |                                    | 143 |
| 12 | Nguyễn Thanh Thuý |      | 1982 | Bí thư Đoàn trường THPT Lộc Hưng             |                                    | 144 |
| 13 | Nguyễn Hải Đăng   | 1995 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Trảng Bàng           |                                    | 145 |

|    |                        |      |      |                                                   |  |     |
|----|------------------------|------|------|---------------------------------------------------|--|-----|
| 14 | Mai Việt Bình          | 1992 |      | UV.BTV Thị đoàn, Bí thư Đoàn cơ sở Công an Thị xã |  | 146 |
| 15 | Huỳnh Thị Nhựt Nguyệt  |      | 1995 | UV.BCH Thị đoàn, Chuyên viên Thị đoàn             |  | 147 |
| 16 | Trần Nhật Khánh        | 1993 |      | Đoàn viên Phường Gia Lộc                          |  | 148 |
| 17 | Nguyễn Trần Việt Khánh | 1993 |      | Đoàn viên Chi đoàn Liên cơ thị xã                 |  | 149 |
| 18 | Nguyễn Thành Tâm       | 1992 |      | Chánh trị sự họ đạo Cao Đài xã Phước Bình         |  | 159 |
| 19 | Trần Diễm Phúc         |      | 1993 | Bí thư Đoàn xã Phước Chi                          |  | 151 |

### 9. Thị đoàn Hòa Thành

|    |                      |      |      |                                                        |                                    |     |
|----|----------------------|------|------|--------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|
| 1  | Nguyễn Duy Hiếu      | 1986 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Thị đoàn Hòa Thành            | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 152 |
| 2  | Lê Anh Ngữ           | 1991 |      | Phó Bí thư Thị đoàn Hòa Thành, Chủ nhiệm UBKT Thị đoàn |                                    | 153 |
| 3  | Lê Thị Thu Hà        |      | 1993 | UV.BTV Thị Đoàn, Phó Chủ tịch Hội đồng Đội Thị xã      |                                    | 154 |
| 4  | Bùi Huỳnh Băng Sơn   | 1994 |      | UV.BTV Thị Đoàn, Phó Chủ nhiệm UBKT Thị đoàn           |                                    | 155 |
| 5  | Cao Hồng Thảo        |      | 1992 | Bí thư Đoàn phường Long Thành Bắc                      |                                    | 156 |
| 6  | Đỗ Trường Sinh       | 1991 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Lý Thường Kiệt                 |                                    | 157 |
| 7  | Đoàn Hoàng Tánh      | 1994 |      | Bí thư Đoàn cơ sở Công an Thị xã                       |                                    | 158 |
| 8  | Trần Thanh Ngọc Bích |      | 1989 | Bí thư Đoàn xã Trường Đông                             |                                    | 159 |
| 9  | Nguyễn Phạm Tú Cường | 1990 |      | Bí thư Đoàn xã Long Thành Nam                          |                                    | 160 |
| 10 | Nguyễn Thanh Duy     | 1996 |      | Bí thư Đoàn phường Long Thành Trung                    |                                    | 161 |
| 11 | Nguyễn Phước Lộc     | 1990 |      | Bí thư Đoàn phường Long Hoa                            |                                    | 162 |
| 12 | Nguyễn Hoàng Phi     | 1991 |      | Bí thư Đoàn xã Trường Hòa                              |                                    | 163 |
| 13 | Nguyễn Quang Thông   | 1989 |      | Bí thư Đoàn xã Hiệp Tân                                |                                    | 164 |
| 14 | Lê Thị Thủy Tiên     |      | 1993 | Bí thư Đoàn xã Trường Tây                              |                                    | 165 |
| 15 | Lê Văn Minh          | 1991 |      | Bí thư Đoàn trung tâm GDNN-GDTX Hòa Thành              |                                    | 166 |
| 16 | Ngô Hoài Phương      | 1984 |      | Bí thư Đoàn trường THPT Nguyễn Chí Thanh               |                                    | 167 |
| 17 | Dương Thị Mai Thi    |      | 1992 | Bí thư Chi đoàn Trung tâm Y tế Hòa Thành               |                                    | 168 |
| 18 | Đặng Khánh Duy       | 1988 |      | Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tân Nhiên                   |                                    | 169 |
| 19 | Lê Thị Ngân Tâm      |      | 1990 | Quản lý Nhà phân phối Trọng Linh                       |                                    | 170 |
| 20 | Nguyễn Thị Hạnh Dung |      | 1995 | Phó Chủ nhiệm CLB Thanh niên Tôn giáo phường Long      |                                    | 171 |

|                                                                       |                       |      |      |                                                                                                                |                                    |     |
|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------|------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|
|                                                                       |                       |      |      | Thành Bắc                                                                                                      |                                    |     |
| 21                                                                    | Huỳnh Phi Toàn        | 1994 |      | Phó Bí thư Đoàn xã Trường Đông                                                                                 |                                    | 172 |
| 22                                                                    | Võ Hồng Thúy Vy       |      | 1996 | Đoàn viên Chi đoàn Khối cơ quan thị xã                                                                         |                                    | 173 |
| 23                                                                    | Trần Quang Hải        | 1996 |      | Bí thư Chi đoàn khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung                                                     | Đại biểu chi định                  | 174 |
| <b>10. Đoàn Thanh niên Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh</b>           |                       |      |      |                                                                                                                |                                    |     |
| 1                                                                     | Đoàn Văn Duẩn         | 1985 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Trợ lý Thanh niên BCH Quân sự tỉnh                                                           | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 175 |
| 2                                                                     | Cao Thị Châu Á        |      | 1993 | Chi đoàn cơ sở Phòng Hậu cần                                                                                   |                                    | 176 |
| 3                                                                     | Võ Văn Thúc           | 1993 |      | Đoàn cơ sở Phòng Tham mưu                                                                                      |                                    | 177 |
| 4                                                                     | Phạm Tấn Đạt          | 1995 |      | Đoàn cơ sở Trung đoàn 174                                                                                      |                                    | 178 |
| 5                                                                     | Võ Minh Bảo           | 1988 |      | Chi Đoàn cơ sở Phòng Kỹ thuật                                                                                  |                                    | 179 |
| <b>11. Đoàn Thanh niên Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh</b> |                       |      |      |                                                                                                                |                                    |     |
| 1                                                                     | Đào Kim Tĩnh          | 1985 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Trợ lý công tác quần chúng BDBP tỉnh                                                         | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 180 |
| 2                                                                     | Nguyễn Cảnh           | 1996 |      | Đội trưởng vũ trang Đồn BP Chàng Riệc                                                                          |                                    | 181 |
| 3                                                                     | Lê Anh Dũng           | 1995 |      | Trạm trưởng Đồn BP Phước Chỉ                                                                                   |                                    | 182 |
| 4                                                                     | Cao Thị Minh Phương   |      | 1991 | Nhân viên kiểm thẻ Đồn BP CKQT Mộc Bài                                                                         |                                    | 183 |
| 5                                                                     | Vũ Văn Tới            | 1986 |      | Chính trị viên phó Đồn BP Tân Hà                                                                               |                                    | 184 |
| <b>12. Đoàn Thanh niên Công an tỉnh Tây Ninh</b>                      |                       |      |      |                                                                                                                |                                    |     |
| 1                                                                     | Võ Quốc Vạn           | 1991 |      | UV.BTV Tỉnh đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Công an tỉnh                                                          | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 185 |
| 2                                                                     | Võ Thành Hiếu Trung   | 1990 |      | Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công an tỉnh                                                                        |                                    | 186 |
| 3                                                                     | Lâm Thế Trường        | 1991 |      | Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công an tỉnh                                                                        |                                    | 187 |
| 4                                                                     | Nguyễn Thị Thảo Trang |      | 1993 | Phó Bí thư Chi đoàn cơ sở phòng Công tác đảng và công tác chính trị                                            |                                    | 188 |
| 5                                                                     | Bùi Nhật Huy          | 1993 |      | Bí thư Chi đoàn cơ sở phòng An ninh chính trị nội bộ - An ninh kinh tế - Kỹ thuật nghiệp vụ - An ninh điều tra |                                    | 189 |

|                                                            |                        |      |      |                                                                               |                                    |     |
|------------------------------------------------------------|------------------------|------|------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|
| 6                                                          | Văn Thu Huyền          |      | 1988 | Đoàn viên Chi đoàn cơ sở phòng Hậu cần                                        |                                    | 190 |
| 7                                                          | Nguyễn Chương Nguyên   | 1994 |      | Bí thư Chi đoàn cơ sở Trại tạm giam                                           |                                    | 191 |
| 8                                                          | Hà Quốc Quân           | 1996 |      | Bí thư Chi đoàn cơ sở phòng Cảnh sát PCCC & CNCH                              |                                    | 192 |
| <b>13. Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh</b> |                        |      |      |                                                                               |                                    |     |
| 1                                                          | Nguyễn Quốc Phong      | 1989 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh               | Đại biểu đương nhiên – Trưởng đoàn | 193 |
| 2                                                          | Phạm Hồng Quân         | 1994 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Phó Bí thư Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh           | Đại biểu đương nhiên               | 194 |
| 3                                                          | Bùi Đắc Hiễn           | 1992 |      | Phó Bí thư Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, Bí thư chi đoàn Sở Tư pháp |                                    | 195 |
| 4                                                          | Nguyễn Thành Dương     | 1991 |      | Bí thư Chi đoàn Cục Hải Quan                                                  |                                    | 196 |
| 5                                                          | Lê Huỳnh Khắc Huy      | 1994 |      | Bí thư Chi đoàn Sở LĐTB và XH                                                 |                                    | 197 |
| 6                                                          | Huỳnh Thị Nhẹ          |      | 1989 | Bí thư Chi đoàn Trường chính trị                                              |                                    | 198 |
| 7                                                          | Nguyễn Lan Như         |      | 1989 | Bí thư Chi đoàn Ngân hàng Nhà nước                                            |                                    | 199 |
| 8                                                          | Hàng Thị Thanh Phương  |      | 1990 | Bí thư Chi đoàn Sở VH-TT và DL                                                |                                    | 200 |
| 9                                                          | Lê Thị Kim Phượng      |      | 1992 | Bí thư Chi đoàn Thanh tra tỉnh                                                |                                    | 201 |
| 10                                                         | Nguyễn Thị Phương Hiền |      | 1992 | Bí thư Chi đoàn ngân hàng NN&PT Nông thôn chi nhánh tỉnh Tây Ninh             |                                    | 202 |
| 11                                                         | Nguyễn Minh Tuấn       |      | 1989 | Bí thư Đoàn cơ sở Công ty Điện lực Tây Ninh                                   |                                    | 203 |
| 12                                                         | Dương Đình Thiện       |      | 1985 | Đoàn viên Chi đoàn Công ty Khai thác thủy lợi Tây Ninh                        |                                    | 204 |
| 13                                                         | Nguyễn Huỳnh           | 1989 |      | Đoàn viên Chi đoàn Tỉnh đoàn                                                  | Đại biểu chi định                  | 205 |
| 14                                                         | Huỳnh Thị Cẩm Nhung    |      | 1993 | Đoàn viên Chi đoàn Tỉnh đoàn                                                  | Đại biểu chi định                  | 206 |
| 15                                                         | Nguyễn Duy Phúc        | 1997 |      | Đoàn viên Chi đoàn Tỉnh đoàn                                                  | Đại biểu chi định                  | 207 |
| 16                                                         | Phạm Trần Thiên Tú     | 1995 |      | Đoàn viên Chi đoàn Tỉnh đoàn                                                  | Đại biểu chi định                  | 208 |
| 17                                                         | Phạm Trần Huệ Anh      |      | 1992 | Phó Bí thư Chi đoàn Sở Khoa học và Công nghệ                                  | Đại biểu chi định                  | 209 |
| 18                                                         | Phạm Tuấn Anh          | 1992 |      | Bí thư Chi đoàn Văn phòng UBND tỉnh                                           | Đại biểu chi định                  | 210 |

|                                                            |                         |      |      |                                                                                 |                                    |     |
|------------------------------------------------------------|-------------------------|------|------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|
| 19                                                         | Nguyễn Thị Trúc Linh    |      | 1992 | Ủy viên BCH Chi đoàn Văn phòng Tỉnh ủy                                          | Đại biểu chỉ định                  | 211 |
| 20                                                         | Cao Huỳnh Thanh Nhựt    | 1995 |      | Phó Bí thư Chi đoàn Trường chính trị tỉnh                                       | Đại biểu chỉ định                  | 212 |
| 21                                                         | Mai Ngọc Hậu            | 1992 |      | Phó Bí thư Chi đoàn Văn phòng Tỉnh ủy                                           | Đại biểu chỉ định                  | 213 |
| <b>14. Đoàn Thanh niên Công ty Cổ Phần Cao su Tân Biên</b> |                         |      |      |                                                                                 |                                    |     |
| 1                                                          | Nguyễn Như Nguyệt       |      | 1984 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty                                | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 214 |
| 2                                                          | Nguyễn Thị Hồng Đào     |      | 1992 | Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty                                              |                                    | 215 |
| 3                                                          | Đoàn Hải Đăng           | 1990 |      | Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty. Nhân viên phòng thị trường kinh doanh       |                                    | 216 |
| 4                                                          | Lê Hữu Khanh            |      | 1984 | UV.BCH Đoàn Thanh niên Công ty, Bí thư Đoàn Thanh niên Chi đoàn cơ sở Mê Kông   |                                    | 217 |
| 5                                                          | Phạm Văn Tiến           | 1988 |      | UV.BCH Đoàn Thanh niên Công ty; Bí thư Chi đoàn cơ sở; Tổ phó Tổ mủ côm, XNCKCB |                                    | 218 |
| <b>15. Đoàn Thanh niên Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh</b> |                         |      |      |                                                                                 |                                    |     |
| 1                                                          | Lê Khánh Duy            | 1988 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty                                | Đại biểu đương nhiên - Trưởng đoàn | 219 |
| 2                                                          | Ngô Long Phi            | 1991 |      | Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty                                              |                                    | 220 |
| 3                                                          | Phạm Thùy Dung          |      | 1990 | Kế toán, Bí thư Đoàn cơ sở Nông trường Cầu Khởi                                 |                                    | 221 |
| 4                                                          | Nguyễn Mạnh Hùng        | 1991 |      | Cán bộ kỹ thuật, Bí thư Đoàn cơ sở Nông trường Bến Củi                          |                                    | 222 |
| <b>16. Đoàn Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh</b>           |                         |      |      |                                                                                 |                                    |     |
| 1                                                          | Nguyễn Ngọc Phương Linh |      | 1985 | Bí thư Đoàn trường                                                              | Trưởng đoàn                        | 223 |
| 2                                                          | Nguyễn Thị Kim Liên     |      | 1991 | Phó Bí thư Đoàn trường                                                          |                                    | 224 |
| 3                                                          | Nguyễn Thị Nhung        |      | 1986 | Phó Bí thư Đoàn trường                                                          |                                    | 225 |
| 4                                                          | Nguyễn Văn Hào          | 1997 |      | Bí thư chi đoàn CNTT 45                                                         |                                    | 226 |
| 5                                                          | Lê Thị Tiểu Mi          |      | 2002 | Ủy viên Ban Chấp hành chi đoàn GDMN 45D                                         |                                    | 227 |

**17. Đoàn Trường Cao đẳng Nghề Tây Ninh**

|   |                     |      |      |                        |             |     |
|---|---------------------|------|------|------------------------|-------------|-----|
| 1 | Nguyễn Thành Thiện  | 1987 |      | Bí thư Đoàn trường     | Trưởng đoàn | 228 |
| 2 | Trần Trọng Văn      | 1990 |      | Phó Bí thư Đoàn trường |             | 229 |
| 3 | Lê Trần Thảo Nguyên |      | 1989 | Phó Bí thư Đoàn trường |             | 230 |
| 4 | Tổng Mỹ Phương      |      | 2006 | Đoàn viên lớp TNVN43B  |             | 231 |

**18. Đoàn trường Trung cấp Y tế Tây Ninh**

|   |                      |  |      |                         |             |     |
|---|----------------------|--|------|-------------------------|-------------|-----|
| 1 | Vương Thị Thúy Hoa   |  | 1989 | Bí thư Đoàn trường      | Trưởng đoàn | 232 |
| 2 | Võ Thị Anh Hoài      |  | 1991 | Phó Bí thư Đoàn trường  |             | 233 |
| 3 | Đoàn Thị Thanh Tuyền |  | 2002 | Đoàn viên Chi đoàn DĐ22 |             | 234 |

**19. Đại biểu đương nhiên (không là UV.BCH Tỉnh đoàn-trưởng đoàn các đơn vị)**

|    |                      |      |      |                                                                                               |                      |     |
|----|----------------------|------|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----|
| 1  | Nguyễn Thanh Tùng    | 1984 |      | UV.BCH Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh đoàn                                                      | Đại biểu đương nhiên | 235 |
| 2  | Nguyễn Thị Trúc Mai  |      | 1987 | Phó Bí thư Tỉnh đoàn                                                                          | Đại biểu đương nhiên | 236 |
| 3  | Trịnh Thị Như Trang  |      | 1989 | Phó Bí thư Tỉnh đoàn                                                                          | Đại biểu đương nhiên | 237 |
| 4  | Đoàn Thị Hồng        |      | 1990 | UV.BTV Tỉnh đoàn, Trưởng Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn                                     | Đại biểu đương nhiên | 238 |
| 5  | Huỳnh Thị Mỹ Phương  |      | 1988 | UV.BTV Tỉnh đoàn, Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn                                                   | Đại biểu đương nhiên | 239 |
| 6  | Trần Đăng Tiến       | 1989 |      | UV.BTV Tỉnh đoàn. Trưởng Ban Phong trào Tỉnh đoàn                                             | Đại biểu đương nhiên | 240 |
| 7  | Hồ Thị Thùy Trang    |      | 1992 | UV.BTV Tỉnh đoàn. Trưởng Ban TTNTH Tỉnh đoàn                                                  | Đại biểu đương nhiên | 241 |
| 8  | Châu Trần Nhật Minh  | 1990 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn                                         | Đại biểu đương nhiên | 242 |
| 9  | Nguyễn Đăng Duy      | 1992 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Thanh tra viên Thanh tra tỉnh                                               | Đại biểu đương nhiên | 243 |
| 10 | Nguyễn Thị Mỹ Phương |      | 1988 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Chuyên viên Sở giáo dục và Đào tạo                                          | Đại biểu đương nhiên | 244 |
| 11 | Mai Bá Quân          | 1987 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, quyền Chánh Văn phòng Sở LĐTB & XH                                          | Đại biểu đương nhiên | 245 |
| 12 | Ham Mát              | 1987 |      | UV.BCH Tỉnh đoàn, Chuyên viên Phòng Công nghệ sinh học và thử nghiệm, Sở Khoa học & Công nghệ | Đại biểu đương nhiên | 246 |

|    |                        |  |      |                                                                                                                                                 |                      |     |
|----|------------------------|--|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----|
| 13 | Ngô Thị Phương Thảo    |  | 1986 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Phó trưởng Phòng Công tác thanh niên, Sở Nội vụ                                                                               | Đại biểu đương nhiên | 247 |
| 14 | Nguyễn Thị Trinh Nương |  | 1989 | UV.BCH Tỉnh đoàn, Chuyên viên Phòng Hành chính Tổng hợp Thanh tra Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Đại biểu đương nhiên | 248 |

**TỔNG CỘNG: 248 ĐẠI BIỂU**